

chạy giết có 6 su thời. Chúng tôi mua gan
vun tại Cầu-ông-Lãnh đem về bán rồi
đổ dốt, vẫn công nhau mà ông nên
phí không bao nhiêu, như lúc còn lên
đây bao hết cho 30 là mà lấy hết tuổi
cây đem đi Nam-van bán, thì mỗi năm
ông lợi ít nữa là 5000\$. Nay Chèo ở
chợ lớn ra vẫn bao cho chúng tôi, song
le chúng tôi ước cho được người
Annam bao thì lợi về tay đồng bang.

Nói rồi đem sáu bảy thứ lợi cây cho
tôi xem thiệt là khéo và trơ bèn, không
thưa gì làm bằng máy.
Ước chi các nghề khác cũng thế thì
Annam lo gì sự tranh cạnh cái các lợi
Nam-châu với chinao.

DUNG-THU

Làm sao mà trông đứ đừ đầu đặng

Giống đứ-đừ này cũng là một mối lợi
to-lác lắm. Nhưng mà nơi sản địa xưa
nay vẫn trông chút ít để mà bán thừ.

Mối vài năm nay, Chánh-Phủ đem lòng
chiêu, nên muốn cho dân thành nước giàu
thêm, nên rải khắp cả xứ Nam-trung
giống hột đứ đừ đầu cho dân trông thừ.

Thiệt là trông đất thấp thì chết, mà chỗ
cao lại tốt trời, là xứ xanh tươi, lớn cây
to rộng, khi ra ruộng, hột đã lớn mà
lại sai. Trông có lẽ nói thêm một việc
trông thì trông xử ta nữa. Hay đứ đừ
còn xanh thì khá, mà hễ khô, đứ đừ,
thì sâu đến đó, khi bẻ xuống thì hột lép
hết, chẳng còn bao nhiêu. Làm cho người
lác trông cây thì vui, lúc hái trái thì buồn,
thiệt uống công quá!

Chẳng biết các chủ ra làm sao, chứ
tính Vinh-long, nhiều chỗ tôi đã thấy tạng
mặt, chẳng có ruộng đứ đừ nào mà sản
chưa xơi giùm cho chủ! Nếu một
buông mà không bị sâu bọ, có lẽ hái ra
gần đặng một to hột cỡ chàng không.

Phải chi sự Canh-nông, hoặc là ông
Cao-khiên nào cũng có dạ tưởng đến đứ
lợi ích của đống bang tại, thì nên nghiên
cứu cách chi cho khỏi sâu, có lẽ dân
trông đặng nhiều lắm và ông ấy lại
người ôn hòa của đứ đừ.

Nếu để vậy, làm sao mà trông đứ đừ
đầu đặng!

Hồ-khởi-ĐÔNG. sống tuấn.

Văn Uyên

(Variété littéraire)

Hạng-vương từ-kỵ

(Tiếp theo)

Hạng-vương nói rằng: Chẳng phải vậy
đâu! và chúng cũng rất Cam-don, là của
nước Triệu mới sáng tạo ra, nó không
vui nhà Tần như kềm, như sỏi, một hoi-
thở thì mất, còn, liền thấy; nó phải mất,
thì ăn thua, liền phân; mà người Tống-
nghĩa thì dùng-dạng, sơ-sét, có ý chờ giặc,
đem-khi mới một, ngông-trông, trâm-tri,
nghe-trở không cho binh kéo tới, khiến
cái chức trong trường chẳng làm, binh
độ qua sông, chậm-trở, làm như vậy, thời
giá, trẻ, gái, trai, dân-chúng thì thành
nước Triệu lại càng thế-thâm, hơn cái họa
nạn đó! Trường-bình nữa là vì vậy, nên ta:
giết một mình người Tống-nghĩa, mà cứu
đặng trăm mạng sanh-linh, nào có lỗi gì
đâu? Còn vua các nước, là chừ-hầu, đều
có đũa, xẻ, tước-vị, thì vua nhà Chu ban
cho; đất cát, thì vua nhà Chu cấp cho; mà
nhà Tần tham bọ-côi, khoe giáp-bình, ăn
gỏi nước Hằng, làm thịt nước Triệu, hiệp
nước Ngụy, đánh nước Yên; phía Nam, thì
độ nước Sở, mà chém ở đó, phía Đông, giết
nước Tề bọ đời đời! Kiến-chương ở-đầu
nhà Tống-xã, chẳng giết hết dòng họ nhà
Tần, thời cái hôn gồm nước, biết ngày nào,
khá đặng tan môn vậy? Ấy vậy, ta giết
một người Tề-anh, mà trả thù cho Luc-
quốc (sáu nước) nào, có hại chi? Đều cứn,
việc này, việc lành, là cái tiếng lớn
nhon-thần vậy!

Còn như cô-sư người Hạng-sanh thì
chẳng phải thế ấy: Khoe-khoan với kẻ
trên, quên ơn mà trả thù cho Luc-
quốc (sáu nước) nào, có hại chi? Đều cứn,
việc này, việc lành, là cái tiếng lớn
nhon-thần vậy!

Sự hay đề dặc là đức 46, của các đấng
nhon-quân mà!

Còn vua Tả-Hoàng thời chẳng phải vậy:
Cử sông Vị mà làm cung, nơi trên núi mà
làm đường, dân gầy óa, như đắp nền cao,
nó thẳng mở dân, lấy chửa đày; vì vậy,
nên ta đót đi, khiến các vua đời sau, cho
biết sự tiết-kiệm, ông lấy mỹ đứ đừ ý mà
hái-tội ta nghĩ chẳng phục.

(Còn nữa)

Khả tương kỹ hậu.

Cao-triêm-Khân.

ít chữ nho

(Quelques caractères)

1. Cửa giáo sư ngu nhơn thì vấn đượ ra
manh = Tìm học với đứ ngu chẳng khác
nào như mình hỏi thăm đàng đi với người
mà.

Tích - Hàng đi đóp với Trần-sanh-Thơ:
Tức-hạ mà muốn học cho mau tiến hóa,
lại hỏi tôi, thì quí là ngồi nghe đứ đừ đi
nói chuyện, hỏi đường đi với đứ đừ.

2. Nhơn nhơn chỉ nhơn kỳ lợi thêm phở =
Cải lời của người có nhơn nói thì hay lợi
chúng cho thiên hạ.

Tích - Tề-cánh-Công nói chuyện với
Yên-tử-rằng: Nhà người thì ở gần chợ, vì
buổi bậm nhiều người chẳng nên ở đó, hễ
đi kiếm chỗ cao ráo rộng rãi mà ở. Yên-tử-
không nạp lời ấy mà rằng: " Đường kim
thiên hạ rất phiền lịnh phạt nặng nề, vì
lịnh phạt quá lễ nên giầy rết mà gây công
càng mắc (hình phạt hay đánh gậy đứ đừ)
Cánh-công nghe nói ăn nằng bèn bốt hình
phạt. Người quân tử khen rằng: nhơn sai
chí nhơn kỳ lợi thêm phở.

3. Đờ đờ phở thơ = Đờ đờ sách cha.

Đờ đờ chi kiển = Đờ đờ bo giở theo cái
kiển riêng của mình.

Tích - Tân phát Triệu, Liêm-phá kiển
bế không ra cứ, Phạm-thư từng thế lép
phần giân chỉ kể rằng:
Tân chỉ sự một người Hoá là con của
Mã-phục-Quần thì. Triệu-vương nghe vậy
liền muốn đống Hoá làm tướng. Lan-trung-
Như can; mà rằng: Bê-hạ nghe đứ đừ,
mà dùng Hoá, chẳng khác nào lấy kềm mà
gắn ngựa đờ tranh, thế nào cho trúng âm
thần. Hoá nói là đờ đờ sách cha, không
hề biết quyền biến gì đâu.

4. Tục sự đờ đờ, tam niên bất thành =
Cắt nhà gần đường đi, ba năm không rồi,
(kể qua người lợi đi nghĩ lãng xảng, mán
nghe theo lời họ mà ba năm chưa rồi cái
nhà).

Tích - Hồn-chương-đế muốn định Lê-
nhạc, Ban-cổ nói: Chư nhơ-gia nhiều tại
định lễ-nhạc hay, nên dụ nhơ-gia cho
nhiều thì mau thành.

Vua rằng: Kinh Nhạc có nói rằng: At cứ
nhà gần đường đi, thì ba năm chưa xong.

5. Cưu sự (thước sáo) = Con tu hú ở trong
đờ qua, (chỉ nghĩa người ngồi hưởng của sáo).

Ở đờ chi nhiều kẻ như rùa, của thiên
hạ làm sán, mình vô đờ hướng chơ.

Bài-viết tập-chí số 1

(Tiếp theo)

Nghị chính là Discuter politique còn Lê-
général là lập luận.

Nhiệt thành là ardeur et sang.

Phân đối là faire des polémiques.

Phê để là Déposer un souverain, còn
renverser la royauté là xô ngã vương quyền
là cách-mạng.

Quê ước không có nghĩa là quê, còn
chữ làm là mất.

Thiệt đảnh là Pratique, reel nói về nghề
nghiệp, en vigueur nói về luật đờng đờng.

Thôi hóa là Regression, rétrogradation
Ecole de Droit et d'Administration là Pháp-
chánh-học-hiệu.

Xung tụng là Elogier, còn admiral là Trâm
trở trong lòng.

Còn nữa

Từ phú thi ca mục

(Le coin des poètes)

Họa vắn

Hơn Cao-lô khốc Hạng-vô

Sông ở liêu thác đấng làm thần,
Trâm trậ hơn thua mới một lần.
Lưỡi kiếm liêng-môn tay chẳng nở,
Chức mưu á phụ miệng khôn phàn.

Nhớ khi đất Thục lòng thêm ngán,
Nhìn lại năm mồ lụy khó quên.
Vô đồng ngàn xưa đã có lệ,
Nên hư trời định Ngụy chng Châu.

Trương-bàng, Trương-quang-Tiên.

DICTIONNAIRE

FRANÇAIS - ANNAMITE - CHINOIS

PHÁP - VIỆT - HÁN - TỰ VI

PAR

G. Ch. Tranchanh, publiciste

(Do trong các tự-điền Táp, Nam và Tàu, đơn sơ)

Bổn quyền thuộc về trước giả, xin chớ phạm, cũng đờng sao lục

A (tiếp theo)

Abandonnateur, trice n. m. Người cho kẻ nhượng giao (nhượng sản nghiệp v nhơn giã).
Abandonnataire n. m. Người chịu lãnh của cho (thợ sản nghiệp v nhơn giã).
Abandonné, e adj. bị bỏ, hư hoại, hoang vu. n. hư vì mê đắm game, buông lung.
Abandonnée n. f. kẻ nữ.
Abandonnement n. m. Sự bỏ, nhượng giao, (nhượng cấp), mề sa: (nịch ái): Se complaire dans un infâme abandonnement = Vui say trong cuộc mê sa.
Abandonner v. a. bỏ, để, nhượng, (khi, lq).
S'abandonner v. pers. phủ mình (tự khi): Ne violentes pas votre destinée, faites tout ce que la Providence et vos facultés vous permettent, puis abandonnez-vous en toute confiance à la Providence = Chớ khi cưỡng cho mạng lý, cứ làm lung đờ theo trí lý và tài lực mình rồi phủ mình cho Thiên công định đoạt. Là như (tương lq): Devant l'adversité les faux amis s'abandonnent toujours = Trong cơn khốn cùng bằng hữu giả hay lia nhau lủn.

Abaque n. f. Bàn toán, cũng kều. Abacot.
Abasourdir v. a. làm cho chác chũn lỗ tai. (chấn nhĩ). Nói bóng - làm cho kinh hoàng, sững đờng.
Abasourdissant adj. Có thể làm cho chác chũn lỗ tai (chấn nhĩ). Bruit abasourdissant = tiếng chác chũn.

Abasourdissement n. m. nói bóng: Sững sốt, hoảng hốt (kinh hoàng).
Abat ou abas (th) n. m. m. m. (t) tinh linh (bạo bố) = Un grand abat d'eau = Mưa như cầm tinh mà đổ.

Abat n. m. Sự hạ, sự giết (đổ sát, tể sát): Abat d'un porc, d'un bœuf = Hạ heo, hạ bò.
Abatrage n. m. hạ cây, (phạt mộc) hạ loài vật (đổ sát).

Abâtardir v. a. Đổ, lai can, hư (biến tánh): Les mariages entre proches parents abâtardissent les enfants = Bà con gần hễ lấy nhau thì làm cho con cái đờc giống. Les mœurs sont abâtardies = Phong tục biến hoại. S'abâtardir v. pers (tự hoại): La nature seule ne s'abâtardit jamais = Có một mình Thiên-nhiên không hề tự hoại, tự biến.

Có chú chi sai tiếng cũ xin chừ quân tử Lục-châu dạy bảo, tôi xin thơ giáo và cảm đờng than.

G. Ch. đốn thủ.

Đường bộ từ Hà-nội về Saigon

(Saigon Hanoi par voie de terre)

(tiếp theo)

Chúng tôi vừa bước vô nhà hàng,
liền gặp mặt nhiều viên quan
cũng có các ông chủ hàng buôn,
chủ lò công nghệ, các ông thợ-dàn,
các quan chức vệt lo về đường xe
lầm, từ Vinh đi Đông-bạ, đàng ngòi
bồng rợp khai vị, tôi biết mặt
nhiều ông có mua báo *Evail économique*
của tôi. Các ông thấy dạng tôi
bước vô thì chào hỏi cách mừng rỡ
lắm. Có ông hỏi: nếu ông tình đi
Đông-bạ ban đêm tầm (tối) như vậy,
đi sao được mà đi, qua khỏi Bến-
thủy thì có 1 chặn 10 kilômetres
chưa làm đi sao được, kể khác lại
nhiều thiệt vậy, không thể nào đi được.
Tôi đáp rằng: các ông chưa thạo là một
việc khó làm cho như thế này nên
ông chủ như (tinh) ta chủ sở xe đưa
thì thạo đường. Người khác nói:
ông chớ khá nói chơi, tôi quá quyết
đi không được vì đường mới khai
phá, bồng lầy không đi sao được. Ông
hỏi thử hai ông ai đây thì rõ các ông
có đi ban ngày thấy tự mát. - Họ
hỏi ông thì hai ông cũng quá quyết
không được, trước tôi ăn cơm tôi
có lợi thăm một người bạn hữu cũ
cố tiệm bụn ở đó mà hỏi đờ cho
chắc ý, thì người ấy cũng quyết là
đi chẳng tiện.

Đờ rồi tôi vô phòng, miệng càng
nhân với người đi theo tôi mà trách
trách mấy ông kia sao xum nhau nói
việc thôi lui hoài. Chúng tôi bèn tho
một ve champagne uống giải khát,
vi nghe họ nói chuyện khỏi tâm mà
phát rần, ăn uống xong, đoạn chúng
tôi bước ra xe lên đàng lái. Chúng
tôi đi đến Bến-thủy là 8 giờ 40 phút,
còn xa Vinh 5 kilômetres. Tôi đờ phải
quá giang đờ qua sông Ca, bẻ ngan
600 thước, một khắc đồng hồ đã đến
bến kia. Đàng khi ngồi đờ đứ đờ,

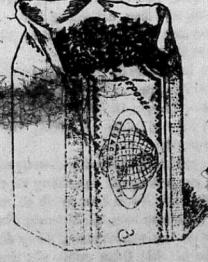
chúng tôi gờ lên bến thấy một đấng
đền khi sáng trưng chày dài từ số
kiếm làm đờng hàng lapiques và công
tờ, có hơn 2 ngàn thước. Ai đến đờ
chưa biết đờng là một bãi khô đờ
của một thành lớn nào đó.

Lên khỏi bến rồi, xe còn ẽ
đọc theo bờ sông mà đi được 5 kilo-
metres, kể lại gặp một chận đờng
trắc trở khó đi.

Mà coi lại mấy ông nhà hàng hỏi
này mới xam. Nói cho phải khác
này số tạo tác đàng lo lằng đờ đờ
và đàng tinh sủa lại 4 cái cầu và
bởi chằng ấy lên cao 1 thước, vì
đờng đờ đã bồi đắp chừa xong,
khỏi cho xe chạy, nên số trường tiền
có treo bằng chi mấy nẻo đờ đờ
cho xe đi vòng quanh khỏi lạp. Qua
khỏi đờ rồi chúng tôi lại gặp khúc
đàng tốt chừng 30 kilômetres. Xe
chàng tôi chạy mau lắm, tuy đờ
đàng bị ngừng hai ba lần đàng chảm
đàng và đờ đờ 16 đờ mà chúng tôi
đùng chạy được một giờ 45 kilô-
metres. Tinh tron 50 kilômetres trong 2
giờ đờ đờ từ Vinh đến Hà-thị (xa
Hà-nội 350 kilô).

Thuốc bột chữa vãn hiệu GLOBE

ALAI CÔNG VỊA SĨ NÓ, THOM ĐẾU



Có một mình hãng Dentis Frères từ thuốc này mà thôi.

Đến Đông-hà thì chúng tôi chẳng biết phải đi ngã nào mà ra ngoài gặp quan lộ, nhờ có người annam ở xứ ấy chỉ dẫn biểu cử đi thẳng. Người coi máy xe hơi cũng nghe lời cử đồng rượt ngay một ngày, máy phước, chúm nửa chén chum với nhau, số là có một cái cầu chính giữa nó sự một lối lớn dài, xe hơi vừa tới thì người coi máy tránh kíp, cái bánh xe vừa lăn theo mép miệng hàng mà qua được. Kế bị đụng đá cán bánh xe phải ngưng lại; việc tấn thời rất khó nên chúng tôi chạy vô làng kêu dân ra phụ đẩy xe giùm.

Qua bữa sau, cái xe ấy bị hư máy, không thể đi được nữa, thì máy bà con chúng tôi phải lên xe hơi khác của hãng xe đưa từ Vinh đi Đông-hà may quá nhằm bữa ấy có xe đưa bỏ hành, vì một tuần lễ có 3 chuyến mà thôi. Thật việc hành trình ở đây hơi còn bất tiện, vì thiếu xe đưa, chỉ có 1 cái xe thơ, có 5 chỗ ngồi cho bộ hành, với lại 1 cái xe hơi đưa bộ hành của người annam có 6 chỗ ngồi, chứ không có xe nào khác.

Chắc ít lâu đây sẽ có xe thơ đi mỗi ngày và luôn đi cũng đưa bộ hành mỗi ngày. Chúng tôi có nghe nói có công-ty mới kêu là *Société des transports automobiles du Tonkin* sẽ lập 1 hãng xe đưa, có 5 hay là 6 cái xe đưa bộ hành đi theo quan lộ và theo đường Lào. Hãng ấy sẽ khai trương tại Napé trong tỉnh Vinh.

(Còn nữa)

BÁC HỌC

(Science naturelle)

Cà được

(Datura)

Cây cà được độc lắm, bông nó tốt, thiên hạ hay trồng trong vườn huê, trái nó có gai. Lá, bông và trái nó là đồ độc được, để cao chừng 1 thước langsa, các nhà bác chế thuốc dùng nó mà làm môn thuốc tương tự belladone (có dính hie).

Nhựa vàng

(Gutta — percha = Gaiac-huynh)

Mủ cây ở trên Lào, ở Singapore cũng trong các Cù-lao Ma-lai-du có, giống như cao-su, gặp mưa gió không hề hư nát, người thì cũng mà nhón vào nước sôi thì mềm, dai dẻo, muốn nắn bành gì cũng được, không hay dẫn hỏa, dẫn khí-điện.

Muốn lấy nhựa vàng thì phải đốn ngã cây, chờ không chít mủ như cao-su vậy, mà ấy trắng đục như mủ đu đủ, dùng chậu mà hứng, độn phơi gió cho nó bay nước, còn đọng lại thành *nhựa vàng*. Thiên hạ dùng nhựa vàng mà chế tạo đồitt bay hút nước. Trộn với 1 chút sanh (soufre) thì màu nó đen và cứng như cao-su cứng, dễ tiện gọt mà làm súng giã. Tại Âu và Mỹ các lò dùng nó để bao giấy đồng thấp đèn, giấy thép nói v. v. Mỗi năm Âu-châu mua hơn 1 triệu kilos nhựa vàng. Sơ e ngày kia hết nhựa vàng. Ai có thể nên vựa.

LỜI RAO ĐAU GIÁ

(Avis d'appel d'offres)

Tỉnh Bentre

Đến ngày 16 mai 1918 đúng 9 giờ ban mai, tại Toà bố Bentre có đấu giá đăng làm 1 cái nhà bảo sanh tại Batri (Bentre),
 Giá phỏng định 4.528,75
 Tiền thế chửng tạm 80.00
 Tiền thế chửng nhưt định 200 fr.00
 Hãy đến nơi phòng nhứt (3^e section) dinh Thượng tọa và nơi Toà bố Bentre mà coi tờ hiệp-đồng.

Cách trí sơ giải

(Notions sur les sciences physiques et naturelles)

Cơ khí

(Machines = máy)

Mục đích của cơ khí. — Các máy báy ra là có ở để ứng sức mạnh ra.

Nếu mình biết lựa máy thì có thể biết sức mạnh mà cái sự man lè. Thí dụ mình biết dùng máy theo cuộc thí minh có thể cử như một sức nặng 10 lạng, 100 lạng, 1000 lạng hơn sức người. Cũng như máy mà cử bành xe chạy mau 10 lạng, 100 lạng, 1000 lạng hơn cánh tay người quay.

Bởi kỹ cho nên có nhiều công việc làm duy nhờ máy thì người ta làm nổi, bành không có máy thì vô phương đẩy trở.

Sự vững của máy (équilibre des machines). Khi mình phải dùng sức mà cử động một cái máy mà nghĩ là dùng một sức tay mà cử mà cử đồ nặng thì cái tay mình đó kêu là lực (puissance), đồ nặng đó kêu là cơ-lực (résistance) còn chỗ chịu đựng kêu là (point d'appui).

THƠ TIN VANG LAI

(Petites correspondances)

Trăng-bàng, 16 8 avril 1918.

Bất trí tác vấn

Kính trình ông chủ bút, xin ông niệm tình tôi là một vị khán quan tử báo của ông, mà giải giùm câu chữ sau đây, trước là giúp ích cho người thiếu học, sau cũng để lòng những trang xem báo.

Thành hiền xưa có nói câu chữ như vậy: *Vô cơ nhi đắc thiên kim, bất hữu đại phước tác hữu đại họa.*

Vậy vô cơ gọi là sao, mà lại có đại phước, đại họa nữa? Song là tôi phân thiếu học, kiến thức hẹp hòi, cúi xin ông niệm tình, mà phân giải cho tôi lý, ngõ hầu giúp kẻ quả vẩn.

Nay kính,

Trăng-bàng, TRƯƠNG-QUANG-TIÊN.

Trở lại. — Câu vô cơ, nếu được mà không phải là người đại phước, tâm của ấy, thì ắt phải mang họa. Họa vô cơ là hoặc đánh cơ bạc ăn, hoặc rơi lưom được.

Bắt trong Nông-cổ Mìn-dâm ngày 25 avril 1918.

Đều lành ai nở lập tai,

Sái hư chóng đổ khoe tài với ai,

Ông Nguyễn-vân-Cửa nói: *Vậy máy người (hủ xướng) (promoteurs) có định hội-viên tâm như vậy?*

Ông Nguyễn-vân-Cửa chánh hội-trưởng.

« Trần-quang-Nghiêm Phó id

« Đào-huông-Mai id id

« Nguyễn-vân-Hội Thủ-bôn

« Bùi-vân-Giáo Thủ-hàng

« Trần-vân-Hiệp Phó Thủ-hàng v. v.

« Vậy xin máy ông lựa lại coi người

« nào xứng đáng chức này người

« nào không, thì cái, cho công-binh.»

Hơn hai ba phút đồng-hồ, không

thấy một vị nào cái chi cả.

???

Ông Nguyễn-vân-Cửa lại nói: *Trong « máy ông, có ông nào bành lòng « đặt bán hội-viên tâm như tôi mới « đọc đó thì xin gơ tay lên.»*

Khi ấy mỗi vị đều gơ tay, cũng một vài vị không gơ tay mà thôi, nên ông Nguyễn-vân-Cửa, lãnh chức hội-trưởng tạm mà trình mở hội nhóm và xét các điều-lệ hội, đến 11 giờ mới bãi hội.

Lại tàu

M. Lại Tàu thuật thì phải hết, song còn cái khoản trống có dấu hỏi trên đây, ngài không thuật, việc mở hồ là tại cái khoản trống đây, xin ngài thuật lại.

Phép thử, g hê nhóm việc công rồi thì có kết-nhận (compte-rendu) mà sao nên lâu chưa có.

Một người đi nhón

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune libre)

Bền-quản mở ra mục này để mỗi kỳ lục trong bài của khán-quan gởi tới, bài nào hay hoặc biệt-kiến mà đáng vào cho chư. *đồng-bào nghị luận*, trước là thêm thú vị, sau phải dạ các bậc nho dân vì có đều hay ý lạ muốn tỏ cho đồng bào xem biết.

Song phẩm những lời đáng ở mục này, trách nhiệm đã có người kỳ tên Bền-quản không dự đến.

Al còn lớn gan hơn nhỏ gia nừa
(Qui donec est plus hardi que les lettrés ?)

M. Nguyễn-tử-Thức hết chủ nghĩa Nam-nữ-bình-quyền rồi nay lại muốn xướng chủ nghĩa Đại-đồng. Ông có biết rằng hai chủ nghĩa ấy đối đầu mà ra chăng? Chắc vài ngày đây ông xướng đến *Dân-ước* nữa chứ chẳng không.

1. — Nam-nữ-bình-quyền là Féminisme.
 2. — Đại-đồng là Socialisme.
 3. — Dân-ước là Contrat Social.
 Các quan ở đây, và mấy triệu người Tây ở Âu-châu khi nghe ba câu ấy đều kinh tâm, vì trong ba câu ấy có nhiều sự hiểm nguy cho nhơn loại.

1. — Vì câu Nam-nữ bình-quyền mà ngày nay đờn bà Âu-châu có nhiều người ngang chướng lắm.

2. — Vì cuộc Đại-đồng mà ngày nay đờn ông ở Âu-châu có nhiều người quá bực.

3. — Vì câu Dân-ước mới có cách mạng đồ máu rye vắn con người. Thiếu chi là đều hữu ích, sao không dịch ra cho các ngài khán quan đọc cho thêm học thức, đi kiếm chi các tư tưởng để tợn vậy mà dịch ra.

Tôi xin lược dịch ít đoạn sách *Ấn-bảng-thất của Luong-khất-Siêu* và sách *Khương-nam-hải-vấn-sao* của Khương-hử-Vi cho các ngài duyệt báo chiêm nghiệm hử rở vựt hiểm nguy của sách Tân-thơ mà họ giả thấy khoái mới dịch đại-racho Annam minh xem, chứ không suy nghĩ trước sau quan hệ tới, đọc sách tây hơn cả ngàn cuốn, thấy thiếu chi là tư tưởng hay mà nó có dân dịch ra cho đồng bang xem, cứ dịch việc hữu ích, chớ việc dữ lộn dịch ra mà truyền bá thì hiểm cho quốc dân xứ sở.

Ấn bảng thất

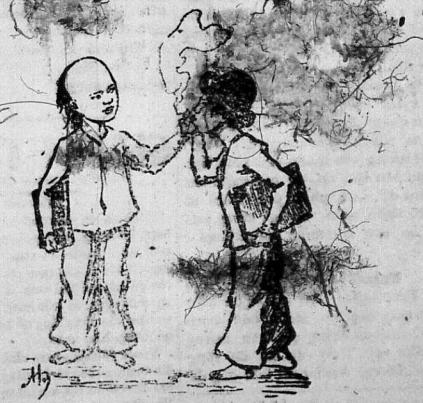
Luận china tôn giáo cái cách
 Chư quán ôi! Phạm một nước
 mạnh, yếu, hưng, phế, toàn-hệ ở tri

thức và tài lực của quốc-dân, mà sự tấn thời tăng giần cái tri thức là lực của quốc-dân thì toàn bộ tư tưởng của quốc dân. Tư tưởng cao, thấp, thông, bế toàn hệ ở chỗ tập quen và mê hoặc của quốc dân. Bởi đó nếu muốn quốc gia độc lập thì chẳng khá chẳng mưu sự tăng tấn sức học của quốc dân thì chẳng khá, chẳng mưu chuyên biến cái tư tưởng của quốc dân, chẳng khá chẳng trừ sự cực mà bổ kỹ tấn sự tập quen và mê hoặc của quốc-dân, ấy là công ngôn trong thiên hạ.

Thật vậy ngày nay có được văn minh đó chừng sự cải cách các tôn giáo (Đạo-hành), lo phực hưng cở học, mà cái đạo hạnh là môn thuộc để tạo cái nôi chất của quốc dân. Nước China ta đây hồi đời nhà Cháu nhà Tần tư tưởng rất phật minh, tài trí lanh lợi chẳng những nước Hy-lạp Thái-y mà từ nhà Hán sắp về sau 2000 năm đạo-lần lần suy vị dù thậm, thua sút Tây quốc xa mù, ấy cũng bởi nơi mà nhờ hiệp sai cái tinh ý Lục-kinh làm cho đời u-âm, các vua qua mưu cái tôn chỉ đạo nọ mà ngu dân hơn 2.000 năm nay v. v. . . .

Nam-hải-tiền-sanh văn sao

- 1. — *Đời văn có nhiều cái khố:*
- 1. — *Yêu chiếc chi khố (cái khố chắt yếm).*
- 2. — *Phé tít chi khố (cái khố của tạt bỏ là đùi mà).*
- 3. — *Màn da chi khố (cái khố của da mau).*
- 4. — *Biên địa chi khố (cái khố bờ biển địa).*
- 5. — *Nó fi chi khố (cái khố của loi mọt).*
- 6. — *Thủy hạn cơ hoang-chi khố (cái khố bờ biển hạn cơ).*
- 7. — *Hoàng tràng chi khố (cái khố bờ biển cào cào).*



Trò Lỗ ôi! Trò hút thuốc này coi!
 Thật là ngon và thơm quá! Nó là thuốc BASTOS da!

- 8. — Hòa phân chi khổ (cái khổ bởi lửa cháy).
- 9. Thủy tai chi khổ (cái khổ chết chìm)
- 10. Hòa sơn chi khổ (cái khổ bởi lửa núi)
- 11. Địa chấn chi khổ (cái khổ bởi đất động)
- 12. Cung thất khuyhnh hoại chi khổ, (cái khổ nhà cửa hư sập)
- 13. Chu thoãn phác trâm chi khổ, (cái khổ thuyền chìm)
- 14 v.v. hết thảy là 34 khoản khổ, Khương Nam Hải tiên sanh kê ra và giải nghĩa rành rẽ và kết luận rằng nếu muốn cho hết 34 khoản khổ ấy thì phải trừ bỏ 9 điều :

- 1. Trừ bỏ ranh hạn thế gian, nhập làm đại địa.
- 2. Trừ bỏ phẩm cấp, thấy là bình đẳng nhân loại.
- 3. Trừ bỏ chủng tộc, làm đồng nhơn loại.
- 4. Trừ bỏ hình giới, không ai là trai là gái.
- 5. Trừ bỏ gia giới, không ai là cha con, vợ chồng anh em thấy là dân trời vậy. (loạn rđđ).
- 6. Trừ bỏ nghề nghiệp, cứ làm chung ăn chung.
- 7. Trừ bỏ loan giới, trị tã bình.
- 8. Trừ bỏ tội giết, con chi con chi cũng đồng một thể với người, một phải ai chống sanh vậy. (cha chã là kỹ cục)
- 9. Trừ bỏ khổ giới, chỉ cực lạc vậy (ô hô !)

Trừ bỏ được 9 điều này thì vào Đại đồng Nhơn đạo (Socialisme en plein)

Ấm bằng thất

Bại đồng

Ở đời có hai chủ nghĩa cũ.

1. Đại đồng (Socialisme)

2. Tiểu khương (Antisocialisme) (1) Tiểu khương phải là lấy sự tôn quân quyền làm chủ nghĩa, Đại đồng phải thì lấy Dân quyền làm chủ nghĩa. Đại đồng là đại đạo chí hành, lấy thiên hạ làm công, chọn hiền tài, người chẳng thân với thân mà thôi, chẳng kể đạo làm con mà thôi, khiến cho gia có chủ dung thân, mạnh có chủ dung nô có chủ lớn, ấy thì là Đại đồng.

Tiểu khương là lấy thiên hạ làm tư, kẻ lớn quyền truyền ngôi cho con cháu có nghĩa vua tôi, dục có niềm con con vui cho thường hoá hạ lụt, khyên con vợ chồng hòa thuận, ấy thì là Tiểu khương, cho nên Tiểu khương ấy là cách cai trị chuyên chế vậy, còn Đại đồng ấy là cách cai trị bình đẳng (làm sao há?) Mạnh tử truyền Đại đồng chi học cho nên trong sách ông Mạnh toàn lo Dân quyền làm chủ nghĩa coi dân trọng hơn xã tắc, coi xã tắc trọng hơn vua chúa thiết vậy....

Tiểu khương chi học là ông Tuân tử truyền.

Còn nhiều lắm lời xin tóm ít đoạn cho các ngài xem sơ dạng rõ. Tôi tưởng nếu muốn cho khỏi làm lạc thì nên khữ lại *ấn văn minh chi giới* thì đủ. Còn phần ông Thử thì đầu có thiên ngôn vạn ngữ cũng nan xuất lai *ấn văn minh chi giới* mà !

HUỆ KÝ

Nam-Trung quốc họa

M. Thửc. — Tôi đọc bài Ngon luận tự do thấy ông hỏi tôi là vấn minh chi giới đó? thật là chẳng phải tư tưởng ông như vậy. Thấy câu kể đó rằng sự đời không trừ lời thì biết ông đã

(1) Tuân rồi dịch sơ, chữ chữ Tiểu khương chính là mưng trong kinh Lễ mà đối với chữ Đại đồng cũng như chữ Độc-thiện (égoisme) mà đối với chữ Bác-ái (altruisme) vậy.

bởi 1 chữ rời thế vò 2 chữ văn minh nghe ra lằng đẽ. Tôi là văn minh con những đấng anh văn minh gì, vì ông nói rằng: *Chớ mấy người cứ tự phụ rằng: Ta nói tiếng langsa giỏi. Mấy người tự phụ rồi nghĩ lại coi (ai tự phụ ở đâu?)* Nói tiếng langsa giỏi có ích chi cho quê hương ta chẳng mà khinh ngạo người nho học? Nếu mấy người biết nói tiếng langsa mà chẳng có lòng giúp ích cho quê hương, mở hóa người u-âm, để kêu ngạo khi thì hoi thì cái biết nói của mấy người có khác gì con nhông mà biết nói tiếng người vậy v.v.

Té ra hề ai đầu là tây học, đầu là nho học mà không viết báo như ông đặng mở hóa người u-âm, thì cả thấy là con nhông !

Đoạn ông trách chi lằng xằng hai chữ *vô can*. Người ta không chịu biện bất với Nóng-cổ thì thôi, cứ chi kẻo nào hoai.

Kể đó ông nói qua việc cái chữ M. Huê đó ông kiếm chỗ xuất xứ mấy câu *quê hương, quê quán*, được thì ông chịu dâng cho ông (10\$00) vì ông kiếm hết sức không được, bèn làm một bài thơ xuôi có, ấy là chịu thua, mà chịu thua theo cách thì ông. Thơ như vậy:

Quê hương, quê vức
Người gọi chữ kê kêu nôm
nôm chữ hai không bỏ quốc hồn.
Ở thế thảo ra công giúp thế,
thì là đạo lý nhất môn trung ???
Ông làm thơ lạc vận, để tôi sửa giong:

Thì là đạo lý tại công môn, mới trung vận.

Tôi với ông không phải đồng song hoặc để tư chung của ai mà ông lại dâng câu *Đạo lý nhất môn là ý gì?* Xin chừ khán quan phán đoán.

LÊ-BÁT-ÁI.

Tư tưởng mới tinh

M. Vô khương Thành (mytho) có đăng trong số 49 Nam-trung báo một bài đề mục là: *nhiều lời không bằng tiếng lẽ*, thuật việc M. Tữ-Thửc rầy với anh vợ là Lê sum, rồi M. ấy đem nói rằng: *chi như lời luận của ông Tữ-Thửc từ ngày ra Đại-biểu cho Nông-cổ đến khi bình bút Nam-trung những đề mục của người xướng ra mà luận như Nam-châu Nông-Cổ thiết luận và các đề mục khác thì là mới cả v.v.*

M. Vô khương Thành, chẳng phải gì mới mình ông tưởng vậy, các ngài đọc báo Nam-trung đều tưởng như ông vậy, chớ không để M. Thửc dịch sách china mà không cho ai rõ, làm cho M. Thửc làm mà rầy rầy tư tưởng mới ca, mà ông còn nói thế nữa chẳng ?

HUỆ KÝ

GIAODU TI HAI

(Voyages autour du monde)

(Tiếp theo)
Người ta nói rằng thuở xưa tây, tượng, cop hùm, hổ mang, thường-lương chẳng thiếu gì trên núi ở cũ-lao Pi-nang. Nhờ nhà nước Ang-lê đến ở, giết sạch các thú dữ, bây giờ còn có một thú dân rừng là Xa-ke (Sakeys) dự chưa đặng, có trốn hoai, Ang-lê thấy dân ấy n như cầm thú chẳng nò bắt bực, để cho nó thông-đông tư tại.

Trước đã xem phong cảnh, nhơn vật thuộc địa Sanh-ga-bua và Pi-nang của Ang-lê rồi, nay đến cũ-lao Gia-hoa (Java) là thuộc địa của Hoa-lan quốc (Hollande).

Gia-va là một cái hòn lớn: trên hướng Bắc có cái biển kêu là Gia-hoa-hải (Mer de Java), dưới hướng Nam có Ấn-độ-dương (Océ-

an-indien), bên hướng Tây có cũ-lao La-xông (La Sonde) gần thuộc địa Xu-ma-tra của Ang-lê quốc.

Cái cũ-lao Gia-hoa này có nhiều hỏa-diêm-sơn; một dãy núi chạy dài từ hướng Tây qua hướng Đông, nhiều hòn cao đến 4000 thước; có 38 cái hỏa-diêm-sơn, thường hay phun lửa ra cả năm, thiệt là hiểm nghèo lắm. Chính giữa dãy núi, có nhiều cái hồ đẹp tốt, nước ngọt và trong xanh. Gần trọn cả cũ-lao này, rừng rù sầm khất, cop, hùm, tây, beo đủ thứ; có hơn 170 loài chim chóc; có rắn, có sấu, kỳ-đá vô số. Mùa nắng, thường có rùa bầy ở trên đất bò đi linh-nghỉnh.

Cũ-lao này là thuộc địa của Hoa-lan mặc dù là, song có hai vua Gia-hoa-ne cai trị, tự do riêng:

Vua ở tại Xu-ra-ker-ta (Surakarta) và vua ở Giô-giô-ker-ta (Jokjokerta). Kỳ tự thuộc về nhà nước thuộc địa Hoa-lan cai trị; kẻ chung cũ-lao Ma-đu-va gần đó, tỉnh hết thảy là 23 tỉnh.

Dân bản thổ cũ-hai thế: Xon-đe (Sundese) và Gia-hoa-ne (Javanais), chính gốc là đồng giống Ba-lai-giu (Malais). Dân Xon-đe ở bên hướng Tây cũ-lao, ít hơn và thiệt là hơn Gia-hoa-ne.

Cũ-lao này có nhiều chùa miếu đời xưa hư sụp, dấu tích nay còn rảng-rảng. Tại chính giữa rùn cũ-lao có một cái chùa xưa kiến là Bô-rô-bô-đô (Borobodo). Theo như lời truyền sự dân Gia-hoa-ne, thì cái chùa này thờ vua bị đán A-ráp qua chiếm cứ và phá hại tan hoang. Bởi sự nhằm thập-ngũ thế kỷ, đán A-ráp không muốn dân Gia-hoa-ne thờ Phật, đem đạo Hồi-bồ qua đó. Sau lại, A-ráp bị đanh đuổi đi, dân Gia-hoa-ne mới thờ Phật lại. Cảnh chùa này có hơn 3 trăm gác, thấy chùa ở có hơn một ngàn. Dân Gia-hoa-ne nói rằng: buổi xưa Phật Xa-kya-Mu-ni có qua đến đó, có để lại một vết-tên là Xi-hoa, vị này ở đó 90 tuổi mới là thế. Cái mộ nay hãy còn đến gần chùa Bô-rô-bô-đô.

(Sau sẽ tiếp theo)
ĐIỆP ISIDORE.

THẤT THI BÁT MẠNG

(Sept cadavres et huit morts)
LÝ-ĐÔNG-ĐINH phiên dịch.

(Tiếp theo)
Thuận-hải bèn mua hòm, giả phát tang nói vợ chết, rủ đi còn khiên hòm lên mà cha Thiên-lai, áp vào đống thóc phá mà. Bầy té Thiên-lai thấy đương chầy kêu mẹ Thiên-lai là Lang bà. Lang bà chạy đến mà hỏi Thuận-hải: con tao có thú chi với mày mà mày dám làm sự trái này ?

Thuận-hải nói: Mụ già này sao chưa chết cho rồi còn đến đây nói bậy, mụ cho tôi sao, dất này của Qui-hưng nó cho tao chôn vợ tao, pháp gì mụ giả đăm đến đây cày trổ.

Nói rồi áp lại mụn bát tai bà giả Chua biết làm mắng Lang bà thế nào xin xem hồi sau phán giải.

Bên dự-hiến Lan không hiện kẻ Giả nguy bệnh Lang thì vội thò

Nói về Thuận-Hải đang ca muốn đánh Lang thì, song le may như có chú của Thiên-lai chạy lại can rằng: Chuyền chi mà anh giận dữ vậy, phư chi tôi có quá phải đâu có quá đó, để nào anh lại dám dăm người đến phá mộ đống ?

Thuận-hải kêu mụ già đi cõn dang núp trong-huội cầm cây chày ra, rồi Thuận-hải hét lớn rằng: Mày làm phạm chớ, sao dám đến đày lý sự vợ tao, tao nói cho mày biết,

nếu còn đời co, tao tính thủ cấp mày bây giờ.

Chú Thiên-lai thấy nó dữ quá bèn nín làm, thính mà đỡ chày đầu về nhà và khuyên lớn rằng: « quân nó dữ quá cop beo, chày chớ khá đời co, hãy chớ cho hai chúng về đây, rồi sẽ liệu, hơi đầu mà nói với chúng nà.

Tôn-không thừa dịp bộp sấp đứ-côn khênh tông về chực bấn (đó là cái khoai của Tôn-không đay).

Vai ngày không thấy bên nhà Thiên-lai động tĩnh chi bèn đến kiếm Qui-hưng mà rằng: « Bầy giờ Thiên-lai cũng chưa chịu bấn nhà, thì có một kẻ hay ộp nó phải thuận theo ý cháu.

Qui-hưng hỏi: kẻ chi, cháu nói nghe thế ?

— Cậu tính bện một con cop beo, đặt nó ngó ngay bần thờ cha Thiên-lai. Me Thiên-lai sợ thì ai phải thuận tưng. Qui-hưng y như kế thờ bện hình, bachel Qui-hưng ngó ngay bần thờ cha Thiên-lai, con mắt ngó lườm lườm.

(Còn nữa)

Lời kinh cáo

Kính tố cùng quời ông, quời bà, đặng tỏ 2 Tôi là Phát-Toán, khi trước có hùn với ông Lê-văn-Nghi, mà buôn bán làm nhà in; Nay tôi hết nghĩ.

Tôi nghĩ vì đã lâu năm buôn bán, làm nghề nhà in, đặng thanh lý là thờ ơn quời ông, quời bà, báo tâm tưởng tình tôi là bạn đồng bang, nên tôi lui mua bán nhiều, mới đặng ra bề thế, tôi tuy là thời làm nghề đó mặc lòng, song on còn lạc đả, nên phải kính đời lời mà cảm tạ on chừ vi.

Bây giờ tôi đon về ngen phố mới Saigon, đặng ESPAGNE, MÓN BÀI SỐ 72, PHÁT-TOÁN, trong tiệm có bán đủ thứ thơ, tượng, truyền, sử chữ quốc ngữ; Có đủ các kiểu tượng ảnh nhỏ lớn, làm bằng thạch cao; có các thứ Khánh (lầu) đặng để tượng ảnh, vào mà thờ, kiểu nào cũng có, tượng ảnh thì sơn son, thép vàng rất tốt, Khánh thì vẽ với bằng nước vàng, có chi niên bồng hoa rùa đẹp, có lý làm bằng thạch cao để mà gán về máy đầu cột nhà bằng đá/gạch, cũng có đủ các kiểu lớn nhỏ; Tiếm tôi có mướn thợ săn, như vị nào có tượng ảnh cũ, hoặc, để gán, mua sửa lại với sơn thép cho ra mới thì đặng, còn vị nào muốn chùng điện nhà chừ, dọn salon có huế lý cây lá, chum chèo, hoặc là lên tượng ảnh dung ảnh bà cha me, hoặc là mả cũ có bồng,hoa rục rờ thì xin đến tiếm tôi thương nghị giá cả, vì tôi có thợ giỏi và người vẽ hay.

Tôi xin chừ vị tưởng tình tôi là bạn xưa nay, tôi lui mua bán với tôi cũng như mấy năm trước, thật tôi lấy làm cảm on lắm; tôi nhất nguyện ăn như giá; còn vị nào cần mua đặng mua vật chi thì xin gởi thư đến nơi tôi; để tôi gập thư thì mau mau gởi để lại chẳng đăm bộ qua, hay là chậm trễ.

Nay kính,
PHÁT-TOÁN, 72, rue d'Espagne Saigon.

Maison Quang-Huy

Rue Amiral Courbet Saigon

Có bán tra Mông-tiền bộ A-phiên hay làm, có bán người bỏ được rồi. \$160 1 hóp

Trẻ Huệ tinh anh

Thử thương hạng, một yến... 1 20
Thử nhất hạng, một yến... 0 60
Thử nhì hạng, một yến... 0 40

Trà Ninh thái... 0 60
uớp sen... 0 40
Cá cừ thừm đủ màu, giá rẻ.
Mua từ sắt đủ.

Một mình hãng
Dien-Frères,
đại lý cả Đông-
dương thứ hộp
quẹt này.

A. FRASSÈTO
 Géomètre civil. — 108 B' Charner Saigon
LEVÉ DE PLANS-EXPERTISES
On demande de bons piqueurs
Bons appointements

Rượu TONI-KOLA SECRETIST là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ sức khỏe vào thì thành thể rượu rất bổ sảng.

Mỹ chất hơn hẳn thuốc khác một tý
TONI KOLA
 Minh hãng DENIS frères từ mà thôi

Nhà DENIS frères tại Saigon rao rằng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu khác của hãng rất kỹ càng. Hàng sang lòng gửi đến giá và mẫu rượu cho không phải là phải có xin thì được.

LỜI KHUYÊN
 (Conseil)

Chúng ta thấy là thuốc chữa bệnh là thuốc tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ sự dụng thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đời chúng ta còn một chất nhựa nào trong đó, nên biết nó dù dùng không hề bệnh hoạn. Bởi đó trong các loại ai mà biết là người bệnh hoạn ai hay sự dụng chứng này người giữ thuốc thường bị, thì hãy mua thuốc chữa bệnh mà biết dùng thêm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và quán uống.

Nhà Lefranc và Công-ty
 ở PARIS
LÀM MÀU VERNIS VÀ MỤC IN
Hãng DENIS FRÈRES,
 một mình đại lý
 cả Đông-dương

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES
 En Tous Genres
 Prix Modérés
 NG. CHI-HOÀ
 GRAVEUR
 42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUỆT
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC

TRỊ BỆNH YẾU PHÁP
 (Conseils médicaux)
 Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì hãy mua rượu YẾU PHÁP mà dùng thì rượu thiên họ rất chóng và lợi lợi hơn các thứ rượu khác.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
 thuốc mề đay là
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Của ông Trương-y GUILLET
 Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của ông Trương-y GUILLET lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đờm trong Trĩ, đờm coi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHOI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HỒ ĐAI, BỆNH CƠM, CHÈ CHỘC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.
 Ấy là một thứ THUỐC XỔ RỄ GỐC và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gộc bởi ĐÀM hay là MẬT phải ra thì uống sẽ hay lắm.
 Bất kì thuốc trị đờm nào mà không có đến kỳ của PAUL GAGÉ thì chớ dùng.
 Lại có một thứ
THUỐC HOÀN KỖ
 như cũng rất trong thì Elixir Tonique Antiglaireux của ông Trương-y GUILLET.
 Chính anh trị thuốc này là nhà PAUL GAGÉ PH. Anh một hạng nhà anh, ở đường GRENELLE và BERNARD mà anh số 1, ở tại số thành PARIS.
 và TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOẢN CHẤT THỦY
 (Nước muối kim loại)
VICHY
 PHÁP-QUỐC-TUYÊN
VICHY CÉLESTINS
 VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đái.
 VICHY HÔPITAL trị bệnh thương ứ, trường nhọt.
VICHY-ÉTAT ĐIBU TÈ
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối tự nhiên mà có.
PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đẹp nước mặt (môi-khí-chất).

THE PHONE
 THỬ MÁY NÓI, THỬ KÈN HÁT PATHÉPHONE NÀY CHỈ MỘT MÌNH NÓ NỔI TƯƠNG NGƯỜI HƠN HẾT.
 Tại hàng có hơn 4 triệu đĩa hát đủ các thứ tiếng
 Ông hát Langens, Annam, Bắc-kỳ, Cao-mên, B-miền, Mỹ-lâm, Triều-châu.
 Ông hát Langens, Annam, Bắc-kỳ, Cao-mên, B-miền, Mỹ-lâm, Triều-châu.
CẢ ĐĨA CẢ MÁY VÀ KIM ĐỀU CÓ ĐINH HIỆU PATHÉ
 Khi mua phải nhớ cho được hiệu này. Vì đĩa hát hiệu này tốt nhất, kèn hát hiệu này rõ ràng thanh thoé, kim băng ngọc thạch chẳng hề bị mòn.

Le Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER
 Certifié Falsification.
 Vu pour légalisation de la signature de M. Saigon, le 19 Le Maire de la Ville de Saigon
 Saigon — Imp F.-H. SCHNEIDER
 Certifié le tirage à : Ouy centso cinquante exemplaires
 Saigon le 2-Mai 1917